

THÁI THUỘNG CẢM ỨNG THIÊN

Tập 152

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Địa điểm: Tịnh tông Học hội Singapore

Thời gian: 27/12/1999

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Chư vị đồng học, chào mọi người! Hôm nay có một số bạn cũ của chúng ta đến từ nước Mỹ, đến từ Bắc Kinh, đến từ Cát Lâm, nghe nói các đồng học đến từ Cát Lâm chiều nay phải trở về rồi, thời gian tuy ngắn nhưng chúng ta đã giao lưu vô cùng vui vẻ, đối với việc tu học Phật pháp nhất định phải nhận thức rõ ràng. Hôm qua chúng ta đã dùng thời gian hai giờ đồng hồ để tóm tắt đơn giản và nói rõ cương lĩnh của tu học. Nội dung vô cùng phong phú, nếu nói chi tiết thì phải cần thời gian rất dài, hai giờ đồng hồ chỉ nêu ra cương lĩnh mà thôi, để chúng ta biết phải học tập như thế nào. Ngạn ngữ xưa của Trung Quốc có câu “sống đến già, học đến già, học không hết”, pháp thế gian và xuất thế gian đều không ngoại lệ, chúng ta học Phật thì vĩnh viễn không có cùng tận. Trong kinh, Phật đã nói với chúng ta, từ sơ phát tâm đến quả địa Như Lai thì thời kiếp rất dài, không có cách nào tính đếm. Trong kinh Đại thừa thường nói ba đại a-tăng-kỳ kiếp, cách tính đó là bắt đầu tính từ ngày chứng đắc Viên giáo Sơ trụ đến Pháp vân địa Bồ-tát, giai đoạn này là ba đại a-tăng-kỳ kiếp. Do đây có thể biết, quãng thời gian trước khi đắc Sơ trụ là không tính vào, và quãng thời gian sau khi đắc Pháp vân địa thì cũng không tính vào, điều này chứng tỏ việc học tập của chúng ta vĩnh viễn không có cùng tận.

Buổi tối hôm qua, tôi tin rằng rất nhiều đồng học và tôi đều là lần đầu tiên tham gia buổi lễ thấp sáng đêm bình an của Thiên Chúa giáo do Tổng giám mục làm chủ trì, chúng ta cũng học được nhiều điều. Họ có rất nhiều ưu điểm đáng để chúng ta học theo, chúng ta cũng có rất nhiều chỗ ưu điểm cần phải phát dương quang đại hơn, cho nên thời thời khắc khắc đều đang học tập, tuyệt đối đừng quên việc học tập. Học tập chính là tu hành mà nhà Phật hay nói, cho nên nhất định phải hiểu được hàm nghĩa chân thật của hai chữ “tu hành” này. Tu là tu sửa, hành là hành vi; tư tưởng, kiến giải, lời nói, việc làm của chúng ta đều là thuộc về hành vi, hành vi có sai lầm thì phải tu sửa trở lại, hành vi không viên mãn thì cũng phải tăng cường tu sửa thêm, phải đạt đến tận thiện tận mỹ, đây gọi là tu hành. Cho nên muôn vàn không nên hiểu sai tu hành là phải nhất định ở trong chùa tụng kinh

lạy Phật, phạm vi đó thì quá nhỏ hẹp. Tu hành là ở trong đời sống thường ngày, là ở chỗ khởi tâm động niệm, chúng ta phải sâu sắc mà thể hội.

Hôm qua, tôi đã nhận được một bản fax, Chương Quân Phong là một cư sĩ nổi tiếng, ông gửi đến qua mạng Internet, bức thư này của ông, tôi đọc qua cho mọi người nghe. Ông nói: “Thưa pháp sư Tịnh Không, A-di-đà Phật! Sau khi chúng con nghe xong băng giảng của ngài, trở lại xem một số sách của Phật giáo, đối với Phật pháp đã có được một số hiểu biết. Chúng con quen biết một số người trẻ tuổi, họ đối với Phật pháp cũng có hứng thú, mỗi lần khi họ đến chùa chiền, trong chùa có rất nhiều cư sĩ phát tâm phục vụ với thái độ vô cùng ngạo mạn, lên mặt ức hiếp người. Rất nhiều người dù rất ưa thích Phật pháp nhưng đã mất đi lòng tin đối với Phật pháp, một số người còn chuyển sang tin tôn giáo khác, một số người thì tiến hành việc hủy báng Phật pháp. Phật giáo Trung Quốc ngày nay, nếu muốn hoằng dương mở rộng thì thật không dễ gì, người chịu đến chùa rất ít! Trong đây cũng bao gồm rất nhiều tâm huyết của pháp sư và cư sĩ, thế nhưng sau khi đến chùa, do biểu hiện của những cư sĩ đó mà khiến họ rất khó bước vào cửa Phật, chúng con vô cùng lo lắng do những điều như vậy mà đoạn đi huệ mạng của chúng sanh. Những cư sĩ chúng con khẩn cầu pháp sư có thể giảng một bài về “cư sĩ làm thế nào để phục vụ trong chùa”, và “làm thế nào đối đãi với chúng sanh”. Vấn đề này đã tồn tại trong các tự viện ở Đại lục một cách nghiêm trọng, vì huệ mạng của chúng sanh, vì muốn giúp nhiều chúng sanh đi vào cửa Phật hơn, muốn giúp những cư sĩ phát tâm không tiếp tục tạo nghiệp trong vô tri như vậy, khẩn cầu ngài thành toàn nguyện vọng của chúng con”.

Tôi nghe nói ngày 29 này, ông Dương là phó cục trưởng cục tôn giáo quốc gia sẽ đến Singapore để tham gia đại hội mừng thiên niên kỷ mới của chúng ta, tôi sẽ đem bức thư này giao lại cho ông Dương. Bạn hỏi tôi, cư sĩ nên phục vụ ở trong cửa Phật như thế nào? Tắm gương tốt nhất là cư sĩ Lý Mộc Nguyên. Cư sĩ Lý Mộc Nguyên đã từng diễn giảng cho chúng ta nghe hai lần rồi, tổng cộng là bốn giờ đồng hồ, trong bốn giờ này là báo cáo sự phục vụ của chính ông trong cửa Phật, chúng tôi cũng làm thành hai băng ghi hình VCD này rồi, đang cho lưu thông rộng rãi. Bức thư này không có ghi địa chỉ, chỉ có trên mạng, hy vọng các bạn đem địa chỉ gửi cho tôi, tôi sẽ đem những tư liệu của Lý Mộc Nguyên gửi cho các bạn, các bạn có thể làm tham khảo.

Phật giáo Cư Sĩ Lâm Singapore và Tịnh tông Học hội, hai đạo tràng này kể ra không lớn, nhưng cư sĩ phát tâm làm thiện nguyện ở những nơi này thì vô cùng nhiều, họ cũng đều rất nhiệt tình, không giống như những gì mà bạn thấy.

Nhưng mà những tình trạng mà bạn nhìn thấy này tôi rất hiểu rõ, tôi thấy cũng rất nhiều, làm thế nào để làm một chuyển biến? Phải nhờ vào giáo dục, nếu như chính mình không tiếp nhận giáo dục Phật-đà thật tốt thì những phiền não tập khí này rất khó tránh khỏi; cho dù là ngày ngày nghe kinh nghe pháp, tất xấu vẫn khởi phát y như cũ. Cho nên chúng ta học Phật, trước khi Thích-ca Mâu-ni Phật nhập diệt, ngài đã vô cùng từ bi dạy chúng ta “tứ y pháp”, đó là lời nặng ý sâu. Ngài biết được những tình trạng của thời kỳ mạt pháp này, cho nên câu đầu tiên Phật khuyên chúng ta “y pháp bất y nhân”, không thể vì thái độ ngạo mạn của người khác mà chướng ngại mất sự mong cầu trí tuệ chân thật trong Phật pháp của chính chúng ta, vậy thì sai lầm đó là ở chính chúng ta, cho nên Phật dạy chúng ta phải nhẫn nhục.

Trong quá trình chúng ta cầu học, ngày tháng cũng không dễ trải qua. Thầy vô cùng từ bi, tôi ở dưới hội của lão cư sĩ Lý Bình Nam 10 năm, các đồng học chung sống với nhau tốt, đại chúng thì chưa thấy chung sống với nhau tốt, cố tỏ vẻ ra cho bạn thấy thì nhiều, thời thời khắc khắc gặp được đều là cư sĩ, người chỉ vào bạn, giáo huấn bạn cũng rất nhiều. Tôi vì cầu pháp nên hết thầy tôi đều có thể nhẫn chịu, bởi vì bản thân tôi rất rõ ràng, nếu rời khỏi nơi này thì tôi sẽ không học được Phật pháp. Vì để học chánh pháp, hủy nhục như thế nào đi nữa thì tôi đều có thể tiếp nhận, khổ nạn như thế nào thì tôi cũng có thể tiếp nhận, chỉ cần thầy không bảo tôi đi thì bất kỳ một người nào, dùng bất kỳ thủ đoạn nào để ép tôi ra đi thì tôi nhất định không đi, cho nên tôi mới có thành tựu. Thí dụ thường hay gặp phải trường hợp như thế này, khi ăn cơm thì họ sẽ không gọi bạn đến ăn, không nói cho bạn biết, họ ăn xong dọn dẹp sạch sẽ, chúng tôi sau khi làm xong công việc, trở về thì không có cơm để ăn, một câu tôi cũng không nói; buổi tối đi tắm, sau khi họ tắm xong thì khóa cửa nhà tắm lại, chúng tôi không vào được. Vậy thì thôi, mọi thứ phải nhẫn nại, chúng ta là vì cầu pháp, không có tâm nhẫn nại thì sao có thể thành công?

Thế Tôn đã nói với chúng ta trong kinh Kim Cang: “Hết thầy pháp thành tựu do nhẫn.” Bạn xem kinh Kim Cang, đây là bộ kinh được người Trung Quốc đọc tụng nhiều nhất, đọc tụng rất phổ biến, số lượng lưu thông cũng rất lớn, người không học Phật cũng biết nhà Phật có bộ kinh Kim Cang, những kinh khác thì họ không biết. Từ đó cho thấy, mức độ nổi tiếng của kinh Kim Cang rất lớn, sáu cương lĩnh mà Bồ-tát tu học, sáu ba-la-mật, thì trong kinh Kim Cang đối với bố thí và nhẫn nhục được nói nhiều nhất, đây là ý gì? Bố thí là buông xuống, buông xuống là gì? Buông xuống nghĩa là đừng so đo tính toán với người khác. Thái độ

ngạo mạn của bạn là việc của bạn, tôi đến đây để học Phật pháp, sự ngạo mạn của bạn không chương ngại cầu học của tôi, như vậy thì tốt. Sau khi tôi học thành tựu, bạn mời tôi, tôi chưa chắc chịu đi, người đọc sách phải rõ lý, người học Phật phải có trí tuệ, trí tuệ có thể phá phiền não, không những phá phiền não của chính mình mà còn phá phiền não của người khác nữa; phiền não của người khác phát tác, ta có trí tuệ để ứng phó họ, họ không chương ngại được ta. Họ có ngạo mạn khiến ta thoái tâm, bạn nói xem đó là lỗi của ai? Tôi nói, họ không có lỗi, bản thân bạn có lỗi. Họ ngạo mạn nhưng chưa đuổi bạn đi, cùng lắm là bạn bước vào cửa thì họ nhìn bạn không thuận mắt, khi nhìn thấy bạn thì họ không vui vẻ, vậy đâu có vấn đề gì! Bạn tránh đi một chút, né qua một chút là tốt rồi, hãy tu học thật tốt ở trong những tình huống như vậy.

Ngày trước nhà Phật vô cùng xem trọng giáo dục, tự viện tông lâm ngày xưa chính là trường học, cho nên họ có học phong, họ có đạo phong. Học phong là nghiên cứu thảo luận giáo lý, đạo phong là tu hành, cũng chính là nói những cảnh giới, phương pháp, lý luận mà bạn học tập có thể áp dụng. Cho nên người vào cửa Phật đều có sự tu dưỡng tương đối về trí tuệ và đức hạnh, khiến xã hội đại chúng tôn kính, trên từ đế vương, dưới đến thường dân, không có ai không tôn kính giáo dục Phật-đà, cho nên giáo dục của Phật giáo mới có thể truyền bá hơn 2.000 năm ở Trung Quốc, rễ sâu gốc chắc. Gần đây thì đã biến chất, giáo học của Phật môn không còn nữa, hoàn toàn biến chất, biến thành tôn giáo, dường như giáo học Phật giáo không liên quan gì với con người, nhưng lại có liên quan mật thiết với quỷ thần, mỗi ngày làm những Phật sự siêu độ này là qua lại với quỷ thần, cho nên mới có những tập khí xấu ác như vậy, khiến những người sơ học nhìn thấy, cái này không phải là Phật pháp, cái mà chúng ta học không phải là những thứ này. Nếu như nhìn từ bề ngoài của Phật giáo thì đây là Phật giáo mà tôi phản đối nhất thời tôi còn trẻ, nhưng nếu nhìn từ bản chất của Phật giáo thì cái mà chúng ta kính phục nhất là Phật giáo. Tôi đã nói qua với quý vị mấy lần rồi, tiên sinh Nathan là tổng thống hiện tại của Singapore, khi chúng tôi gặp mặt, câu đầu tiên mà ông nói với tôi là: trong số tất cả tôn giáo thì ông kính phục nhất là Phật giáo, bản thân ông là tín đồ Ấn Độ giáo. Ông nói: “Phật giáo trọng thực chất, không trọng hình thức”, đây là lời của người trong nghề, người thông thường không thể nói ra được, có thể nói ra được câu này thì quả thật rất tuyệt vời!

Giáo học của Phật giáo là trí tuệ chí thiện viên mãn, thử hỏi chúng ta có muốn trí tuệ hay không? Muốn có trí tuệ thì đến đâu để học? Học trong kinh điển, học với các cao tăng đại đức có đức hạnh, chứ không phải học với những cư sĩ

phục vụ có thái độ ngạo mạn ở trong các chùa chiền này, chúng ta không phải là đến học với họ. Cho nên, thái độ của họ không liên quan gì với chúng ta, chân thật đối với Phật giáo phải có hiểu biết, nếu muốn học thì chúng ta phải khuyến tấn họ. Người thế gian, đặc biệt là đời sống trong xã hội hiện nay, đây là tác dụng phụ của khoa học kỹ thuật cao mang đến. Đời sống tinh thần của mỗi một người đều vô cùng căng thẳng, căng thẳng thì sẽ cáu kỉnh gắt gỏng, thế là phiền não tập khí từ vô lượng kiếp đến nay liền thường khởi hiện hành. Bạn vừa thấy thì hiểu đó là hiện tượng bình thường, đã là hiện tượng bình thường vậy thì bạn không nên tính toán nữa. Bạn đối với người ngạo mạn, họ ngạo mạn đối với ta, ta cung kính đối với họ, vậy thì ngạo mạn của họ liền sẽ hạ xuống, đây là gì? Đây là mê, nếu đối với Phật pháp có một chút tu dưỡng, bạn hãy đi độ họ. Họ tuy là cư sĩ lớn tuổi học Phật lâu hơn bạn, nhưng hiểu biết của họ đối với Phật pháp thì không hơn bạn, bạn tuy là đến sau nhưng bạn có thể làm thầy được, nhưng cũng không nên dùng hình tượng của thầy để xuất hiện, mà dùng thực chất của thầy. Tổng thống Nathan nói, mình thực chất là thầy nhưng mà hình tượng thì không phải là thầy; nếu mình hình tượng là thầy vậy thì ngạo mạn của họ lại càng cao hơn. Cho nên, giúp đỡ chúng sanh đoạn phiền não, giúp đỡ chúng sanh sửa tật xấu thì gọi là tự hành hóa tha, bạn đang hành Bồ-tát đạo. Cho nên phải hiểu được, những người này đều là phạm phu phiền não tập khí sâu nặng, chúng ta hiểu rõ, chúng ta không đi so đo với họ, vẫn phải đi giúp đỡ họ, dùng nhu khắc cương.

Chân thật tiếp nhận qua giáo học của Phật. Phật thường hay dạy bảo chúng ta trong kinh là “thâm giải nghĩa thú”, Phật pháp giải cạn thì không được, phải lý giải cho sâu, làm sao có thể giải sâu, nhập sâu? Nhất định phải thực hành, phải làm cho được, bạn không làm được, vậy thì bạn giải chưa đủ sâu, bạn làm được càng nhiều thì bạn giải được sẽ càng sâu, giải và hành nhất định là tương ưng. Giải giúp đỡ bạn hành, giúp bạn thực hành, hành lại giúp bạn giải, bạn hiểu được càng sâu, hiểu được càng rộng. Cho nên vấn đề này xem ra là vấn đề rất nghiêm trọng, trên thực tế đối với người chân thật tu học thì không phải là vấn đề, thế nhưng bạn nói rất hay, người sơ phát tâm khó tránh khỏi bị chướng ngại, đây là sự thật. Chúng ta đối với người sơ phát tâm thì phải biết dùng phương tiện khéo léo để khuyến bảo, chính mình lại phải càng làm ra một tấm gương tốt. Nếu như có cơ duyên thì hãy đến Cư Sĩ Lâm Singapore tham quan, quan sát nhiều hơn. Nếu như tự viện am đường hàng ngày không giảng kinh, hàng ngày không sửa đổi sai lầm của chúng ta thì đó không phải là Phật pháp, đó chỉ là một đạo tràng Phật giáo ở trên hình thức mà thôi, ngày trước lão cư sĩ Lý Bình Nam thường nói:

“Có chùa mà không đạo thì không thể hưng giáo.” Câu nói này chúng tôi nghe xong cảm thán rất sâu, cho nên nhất định phải đề xướng giáo dục Phật-đà, không những chúng ta đề xướng mà còn phải cực lực đề xướng khuyến bảo mỗi một tôn giáo đều nên xem trọng giáo dục, duy chỉ có giáo dục tôn giáo mới có thể phát dương quang đại, mới có thể giúp đỡ xã hội, thế giới này an định, thế giới hòa bình, nhân dân hạnh phúc.

Xin chào chư vị đồng học Úc Châu! Hình ảnh truyền đến rất rõ ràng. Học hội có thể trừ bị tổ chức cộng tu niệm Phật và giảng tọa học Phật vào ngày 26 tháng 12 này, đây là nhân duyên rất thù thắng, có giảng kinh, có niệm Phật, giải hành tương ưng, phước tuệ song tu. Năm xưa khi Thế Tôn còn tại thế đã vô số lần ân cần dẫn dò chúng ta, dạy chúng ta tự mình tu hành như thế nào, làm sao để giúp đỡ hết thảy đại chúng có duyên. Mà ở trong vô lượng hành môn, đại sư Thiện Đạo đã từng nói, ngài nói: “Chư Phật sở dĩ xuất hiện ở thế gian, chỉ vì nói biến bốn nguyện của Di-đà.” Mọi người chúng ta đều biết, Thiện Đạo là A-di-đà Phật hóa thân đến thế gian này của chúng ta, lời của đại sư Thiện Đạo chính là A-di-đà Phật tự mình nói ra. Thông tin này truyền đến cho chúng ta, nội dung chân thật của nó, mười phương ba đời hết thảy chư Phật Như Lai hiện thân trong thập pháp giới chính là vì một sự việc, đó là khuyến người niệm Phật cầu sanh Tịnh độ mà thôi. Bởi vì căn tánh chúng sanh không tương đồng, khác biệt quá lớn, cho nên Thế Tôn xuất thế đã nói rất nhiều kinh luận cho chúng ta, nói ra rất nhiều pháp môn, đều là vì khế cơ. Như lời mà hiện nay chúng ta nói là thích hợp với đủ loại căn tánh khác nhau của mọi người, thích hợp với đủ loại căn cơ khác nhau của tộc loại, nhưng mà vô lượng vô biên pháp môn, đến sau cùng đều quy kết về pháp môn Tịnh độ. Chúng ta nhìn thấy rất rõ ở trong kinh Hoa Nghiêm, chỗ quy về sau cùng của tất cả người tu hành là thế giới Hoa Tạng, sau khi đến thế giới Hoa Tạng thì bạn sẽ thân cận với Tỳ-lô-giá-na Như Lai, Văn-thù, Phổ Hiền đại sĩ. Mà Văn-thù, Phổ Hiền lại lấy thập nguyện thập độ dẫn về Cực Lạc.

Những cổ đại đức thời đại Tùy Đường đã dùng tâm hiếu kỳ tham cứu hết thảy kinh giáo mà Thích-ca Mâu-ni Phật đã thuyết trong 49 năm xem tổng quy kết là ở đâu. Những đại đức này bao gồm cả những đại đức từ Nhật Bản, Hàn Quốc đến Trung Quốc du học, sự tổng kết của họ cũng chính là công nhận hết thảy kinh pháp đều quy về kinh Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm. Cho nên khẳng định kinh Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm là giáo pháp căn bản của Thế Tôn, khẳng định hết thảy kinh luận đều là cành lá của Hoa Nghiêm. Thí dụ như một cây đại thụ thì Hoa Nghiêm là gốc rễ của cây, là thân của cây, hết thảy

kinh pháp mà Thế Tôn đã dạy trong 49 năm là cành lá của cây này. Việc này được khẳng định ở Trung Quốc 2.000 năm nay, đều được tứ chúng đồng học tôn trọng, không có ai phản đối. Mà kinh Hoa Nghiêm đến sau cùng Phổ Hiền Bồ-tát dùng thập đại nguyện vương dẫn về Cực Lạc, từ đây mới hiểu được Cực Lạc Tịnh Độ là nơi tổng quy kết của tất cả người tu hành trong thập pháp giới.

Thời đầu triều Thanh, cư sĩ Bành Tế Thanh trong những năm Càn Long là một vị đại đức rất có thành tựu trong Phật pháp, khi lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ giảng *Hoa Nghiêm Niệm Phật Luận* đã từng làm một bài giới thiệu rất chi tiết. Bành Tế Thanh là xuất thân quý tộc, phụ thân của ông là Binh bộ Thượng thư vào thời hoàng đế Càn Long, tương đương với chức Bộ trưởng bộ quốc phòng ngày nay. Ông vô cùng thông minh, còn trẻ đã đậu tiến sĩ, khi đó ông chưa đầy 20 tuổi, ông đã lấy được học vị cao nhất của quốc gia, ông đối với Phật pháp cũng có trình độ rất cao. Cho nên, tuy rằng ông lấy được học vị tiến sĩ nhưng không đi làm quan, ông tu hành, làm cư sĩ, tu học, thông tông thông giáo. Ông nói kinh Vô Lượng Thọ chính là trung bản Hoa Nghiêm, cách nói này vô cùng chính xác, ông đã đem Hoa Nghiêm, kinh Vô Lượng Thọ, kinh A-di-đà xem thành một bộ. Hay nói cách khác, Hoa Nghiêm là đại bản kinh A-di-đà, kinh Vô Lượng Thọ là trung bản kinh A-di-đà, hiện tại hầu hết người thọ trì là tiểu bản kinh A-di-đà, kinh văn có dài ngắn không như nhau, nhưng nghĩa lý bên trong thì hoàn toàn như nhau. Hoa Nghiêm nói được rõ ràng, kinh A-di-đà thì nói đơn giản, bình thường làm thời khóa tụng, đương nhiên càng đơn giản, càng chuyên tinh thì càng tốt, tiện cho việc thọ trì, thế nhưng đối với phương pháp cảnh giới lý luận ở trong thì nói càng rõ ràng càng tốt. Hoa Nghiêm chính là nói rất tường tận cho chúng ta, còn kinh Vô Lượng Thọ thì nói tường tận hơn kinh A-di-đà, nhưng nói giản lược hơn kinh Hoa Nghiêm.

Những năm đầu Dân quốc, lão cư sĩ Hạ Liên Cư cực lực đề xướng kinh Đại Thừa Vô Lượng Thọ làm y cứ căn bản của Tịnh tông, đồng thời cũng làm một bản hội tập mới cho kinh Vô Lượng Thọ. Trong lịch sử Trung Quốc. Bản hội tập này của ngài là bộ thứ ba, hội tập sớm nhất là bản hội tập của cư sĩ Vương Long Thư triều Tống, gọi là kinh Đại A-di-đà. Lần hội tập thứ hai là của cư sĩ Ngụy Mặc Thâm làm vào những năm Hàm Phong triều Thanh, gọi là kinh Ma-ha Vô Lượng Thọ. Lão cư sĩ Hạ Liên Cư hội tập đây là lần thứ ba, tên gọi là kinh Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác. Lần sau thù thắng hơn lần trước, đến quyển này của Hạ lão thì vô cùng hoàn mỹ, hoàn thiện, hơn nữa không có chút khuyết điểm nào, có thể nói là hội tập hoàn

thiện năm bản dịch gốc. Chúng ta đọc thấy trong quyển này, vào kinh văn thì câu mở đầu là: “Đều cùng tu theo đức của Phổ Hiền Đại sĩ”, đây là câu kinh văn đầu tiên, phần phía trước là giới thiệu về đại chúng có mặt, nói rõ mối quan hệ mật thiết giữa Hoa Nghiêm và Tịnh tông. Cho nên, Tịnh tông có thể nói là thực tiễn của kinh Hoa Nghiêm, thập ba-la-mật của Văn-thù, Phổ Hiền, thập đại nguyện vương của Phổ Hiền Bồ-tát được thực tiễn ở thế giới Tây Phương Cực Lạc. Do đó, phàm là những pháp thân đại sĩ sanh đến thế giới Hoa Tạng, không có vị nào mà không đi theo Văn-thù, Phổ Hiền vãng sanh thế giới Cực Lạc.

Đạo lý này cùng với chân tướng sự thật chúng ta phải thông đạt tường tận, rồi sau đó mới biết được sự đáng quý của Tịnh tông, pháp môn Tịnh độ không thể nghĩ bàn, cảm được sự tán thán của mười phương ba đời hết thầy Như Lai. Thích-ca Mâu-ni Phật ở trong Đại kinh có thể nói là đại biểu cho chư Phật Như Lai tán thán A-di-đà Phật, tán thán là “ánh sáng tôn quý nhất, vua trong các vị Phật”, đây không phải là một vị Phật tán thán, mà là tất cả Phật tán thán. Chỉ có sau khi thông tông thông giáo, đại triệt đại ngộ rồi thì đối với cách nói này của Thế Tôn, đối với cách nói của đại sư Thiện Đạo mới hoàn toàn khẳng định, nhất định không có hoài nghi gì nữa. Nếu chúng ta hiểu rõ sự thật này rồi thì phải quyết một lòng, duyên của chúng ta quá thù thắng, đúng như trong kinh A-di-đà nói, “không thể dùng chút thiện căn, phước đức, nhân duyên được sanh nước kia”. Chúng ta nghiên cứu giáo lý, giáo lý đạt đến chỗ viên mãn nhất, người xưa gọi là tột đỉnh, đạt đến đỉnh điểm chính là quy kết về Tịnh tông, chính là khẳng định Tịnh tông. Do đây có thể biết, các đại đức Tùy Đường nói không sai. Họ nói Hoa Nghiêm, Pháp Hoa, đây là được tám tông phái của Đại thừa công nhận, giáo học viên mãn mà Thế Tôn đã thuyết trong 49 năm chỉ là sự dẫn dắt về kinh Vô Lượng Thọ mà thôi. Cách nói này là không thể nghĩ bàn. Hoa Nghiêm và Pháp Hoa là dẫn dắt đại chúng quay về Vô Lượng Thọ, dẫn dắt đại chúng cầu sanh Tịnh độ.

Tôi đối với cách nói này của cổ đại đức là hoàn toàn đồng ý, một chút hoài nghi cũng không có, nguyên nhân là gì? Tôi đích thực là do hai bộ kinh này dẫn dắt nên mới quy y pháp môn Tịnh độ. Lúc tôi mới học Phật, khi còn trẻ chưa nhận biết đối với Tịnh độ, tuy rằng không phản đối, nhưng mà không thể sanh khởi ý niệm đối với việc tu Tịnh độ, tôi ưa thích kinh luận Đại thừa, nghiên cứu giảng giải kinh luận Đại thừa. Tôi đã từng báo cáo qua với quý vị, tôi đã giảng Hoa Nghiêm 17 năm, có một hôm đột nhiên nghĩ đến Văn-thù, Phổ Hiền tu pháp môn gì? Thiện Tài đồng tử tu pháp môn gì? Tỉ mỉ xem lại kinh điển một lần nữa, thì ra các ngài tu pháp môn niệm Phật, tôi cảm thấy vô cùng kinh ngạc. Văn-thù, Phổ

Hiền là hậu bổ Phật của thế giới Hoa Tạng, là Đẳng giác Bồ-tát, là người lãnh đạo của pháp thân đại sĩ ở thế giới Hoa Tạng, hai vị ấy lại có thể phát tâm cầu sanh thế giới Cực Lạc, thân cận A-di-đà Phật, làm sao mà không khiến người kinh ngạc cho được! Đây mới là chỗ cần phải nghiên cứu tỉ mỉ của hai bộ đại kinh Hoa Nghiêm và Pháp Hoa, từ đó ý niệm quy y Tịnh tông này của tôi mới sanh khởi. Ngày trước, pháp sư Sám Vân đã từng khuyên tôi, lão cư sĩ Lý Bình Nam cũng khẩn thiết khuyên bảo tôi rất nhiều lần, tôi đều bán tín bán nghi, rất tôn kính đối với thầy, đối với lời của thầy thì tuyệt đối không có phản đối, nhưng trong tâm vẫn say mê ở trong kinh luận Đại thừa, yoi ưa thích kinh luận Đại thừa. Cho nên cổ đức nói Hoa Nghiêm, Pháp Hoa là dẫn dắt về Vô Lượng Thọ, tôi khẳng định, hoàn toàn đồng ý, tôi là nhờ dẫn dắt này mà đến với Vô Lượng Thọ.

Nhiều năm tu học như vậy, đích thực là được gia trì của Vô Lượng Thọ, nói về tình trạng gia trì, khi các đồng học tiếp cận với tôi, chỉ cần bạn tỉ mỉ thì bạn có thể thể hội được, cũng có thể nhìn ra. Từ chỗ nào mà nhìn ra? Từ trong ngôn hạnh của tôi mà quan sát, bạn có thể thể hội được. Bản thân tôi cũng có thể cảm nhận được, đối với kinh luận Đại thừa, tôi dần dần từng bước lý giải được thấu triệt, lý giải được sâu, lý giải được rộng, đây là được hết thầy chư Phật Như Lai gia trì, không phải là năng lực của bản thân. Lời của cổ đại đức nói là có đạo lý, là chân thật, chúng sanh thế giới Ta-bà phiền não tập khí sâu nặng, nếu không được chư Phật Như Lai gia trì, muốn khai ngộ thì quá khó! Làm sao mới có thể được chư Phật Như Lai gia trì? Tâm hạnh phải tương ưng, đây là tôi thường hay khuyên bảo các đồng học, tâm của chư Phật Như Lai gọi là tâm Bồ-đề, hạnh của chư Phật Như Lai gọi là hạnh Bồ-tát. Thế nào là tâm Bồ-đề? Trong kinh Hoa Nghiêm, thập nguyện của Phổ Hiền Bồ-tát chính là tâm Bồ-đề, thập ba-la-mật của Văn-thù Bồ-tát chính là hạnh Phổ Hiền, hạnh Bồ-tát. Chúng ta lại đem nội dung chính tinh giản hơn nữa để nói thì *chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi* chính là tâm Bồ-đề, *nhìn thấu, buông xuống, tự tại, tùy duyên, niệm Phật* chính là hạnh Bồ-tát, mười câu, hai mươi chữ này rất dễ nhớ. Đặc biệt là giữ tâm, chúng ta khởi tâm động niệm nhất định phải tương ưng với chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi, vậy thì bạn đã phát tâm Bồ-đề. Tâm Bồ-đề sau khi phát khởi rồi thì hành vi của bạn tự nhiên sẽ tương ưng với sáu ba-la-mật, tương ưng với nhìn thấu, buông xuống, tự tại, tùy duyên, sau đó phát tâm cầu sanh Tịnh độ, nhất định được sanh. Pháp thân Bồ-tát lấy việc cầu sanh Tịnh độ làm đại sự hàng đầu, bởi vì sanh đến thế giới Tây Phương Cực Lạc thì sẽ nhanh chóng viên mãn Bồ-đề, chứng Vô thượng đạo.

Hôm nay, Tịnh tông Học hội Úc Châu đã tổ chức Phật học giảng tọa, cũng là lấy việc này làm tông chỉ, bất luận là sắp xếp loại giáo trình nào thì nhất định phải tương ứng với tông chỉ này, đây là pháp môn thuần chánh của chư Phật Như Lai, trước tiên chúng ta từ đây mà xây dựng lòng tin, hết lòng nỗ lực tu học. Qua mấy hôm nữa là bước vào đại thế kỷ mới, thiên niên kỷ, hy vọng chúng ta ở trong thiên niên kỷ này tự mình nhất định có được thành tựu thù thắng, thành tích viên mãn, tôi nhân dịp này chúc mọi người năm mới vui vẻ. Người Trung Quốc trong dịp mừng năm mới thường chúc mọi người “mỗi tuổi bình an, hằng năm như ý”, hai câu này là nói từ trên quả, quả nếu không có nhân thì hai câu nói này chỉ là nói suông. Nhân là gì? *“Không làm việc ác, mỗi tuổi bình an. Siêng làm việc thiện, hằng năm như ý.”* Cho nên không làm việc ác, siêng làm việc thiện là nhân, còn mỗi tuổi bình an, hằng năm như ý là quả báo, có nhân ắt có quả, cho nên đừng quên mất đoạn ác tu thiện. Tốt rồi, tôi giảng đến đây thôi, chúc mọi người năm mới tự tại, cảm ơn mọi người!